

TÊN DỰ ÁN: NHÓM HỢP TÁC CÔNG TƯ VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI NHỰA TRONG NGÀNH TÔM TẠI VIỆT NAM

Thời gian thực hiện: 2022-2025

Khu vực địa lý của dự án được đề xuất: Bạc Liêu, Sóc Trăng, Cà Mau

Ý tưởng dự án:

Vấn đề cần giải quyết / tình hình cần được cải thiện là gì?

Trong 20 năm qua, nuôi tôm nước lợ đã phát triển mạnh mẽ cả về diện tích và sản lượng, góp phần quan trọng vào sự phát triển của ngành thủy sản cũng như toàn bộ nền kinh tế, trở thành mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam. Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) là vùng trọng điểm sản xuất tôm nước lợ, chiếm trên 90% diện tích và 80% sản lượng. Theo thống kê, kim ngạch xuất khẩu tôm nước lợ cả nước năm 2020 đạt 3,7 tỷ USD, trong đó ĐBSCL chiếm trên 90% (VASEP, 2020). Những năm gần đây, do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, cũng như yêu cầu từ thị trường, mô hình nuôi tôm siêu thâm canh ngày càng phát triển.

Tuy nhiên, cùng với sự phát triển này, lượng nguyên liệu nhựa được sử dụng trong nuôi tôm cũng tăng lên nhanh chóng. Vật liệu nhựa được sử dụng trong tất cả các giai đoạn nuôi tôm như bạt, quạt, lồng, ống nước, phao, bao bì cho hạt thủy sản, thức ăn, thuốc và các sản phẩm nuôi trồng thủy sản, dụng cụ đánh bắt, lưới, bao tải,..

Theo số liệu từ Tổng cục Thủy sản năm 2020, diện tích nuôi tôm đạt 736,5 nghìn ha, trong đó nguyên liệu nhựa chủ yếu ở quy mô nuôi công nghiệp và nuôi siêu thâm canh như bạt ao, màng nhựa... Lượng nhựa sử dụng tương đương là khoảng 144.815 ÷ 150.150 tấn nhựa.

Tỷ lệ thu gom và tái sử dụng các vật liệu nhựa này khá cao (khoảng trên 95%), nên lượng nhựa thải ra môi trường chỉ khoảng 7.240 ÷ 7.507 tấn nhựa/năm. Nhưng với xu hướng phát triển nhanh chóng của nuôi tôm siêu thâm canh hiện nay, cùng với sự tiện lợi trong việc sử dụng nguyên liệu nhựa, lượng rác thải nhựa trong nuôi tôm sẽ tăng nhanh từng ngày. Do đó, cần có biện pháp xử lý, ngăn chặn việc xả chất thải nhựa từ nuôi tôm ra môi trường.

Nguyên nhân chính của vấn đề này là gì?

Nguyên nhân chính của vấn đề này là sự phát triển nhanh chóng của nuôi tôm nước lợ, đặc biệt là mô hình nuôi tôm công nghiệp và siêu thâm canh. Hiện nay, trong nuôi tôm nước lợ, nguyên liệu nhựa mang lại nhiều hiệu quả, thuận tiện trong sản xuất, độ bền cao, khả năng chống gió và nắng cao,... vì vậy ngày càng được sử dụng rộng rãi và có xu hướng tăng lên. Tuy nhiên, do thói quen sử dụng của người dân và ý thức thu gom, phân loại và xử lý rác thải nhựa còn hạn chế.

Đồng thời, việc canh tác tại các khu vực không được quy hoạch hoặc tự phát, đầu tư quy mô nhỏ chưa theo quy trình hợp lý, nên rác thải nhựa không được thu gom theo quy định. Vật liệu nhựa, đặc biệt là bạt ao (độ dày dưới 3mm) bất kể chất lượng, hàng trôi nổi không có nguồn gốc xuất xứ

rõ ràng, chỉ cần sử dụng từ 1 năm đến 3 năm đã bị hư hỏng và không thể tái sử dụng hoặc tái chế được nông dân chất đống và đốt tại bờ ao.

Những vấn đề nào sẽ dự án giải quyết và lý do đằng sau sự lựa chọn này là gì?

Thứ nhất là sự phát triển nhanh, tự phát mà không có quy hoạch của các mô hình nuôi tôm công nghiệp và siêu thâm canh trên địa bàn.

Thứ hai là nguyên liệu nhựa được sử dụng rất nhiều trong các khâu nuôi tôm từ chuẩn bị ao nuôi đến sản xuất bởi sự tiện lợi của nó. .

Đi kèm với đó là nhận thức và kiến thức trong việc thu gom, phân loại, tái sử dụng vật liệu nhựa đã qua sử dụng của người dân chưa cao.

Ngoài ra, sự liên kết giữa các bên liên quan trong chuỗi không đủ toàn diện để có thể làm việc cùng nhau nhằm cung cấp một giải pháp hoàn chỉnh.

Bởi vậy, nhóm hợp tác công tư được thành lập sẽ có các hoạt động cụ thể về thu gom, phân loại, tái chế và tái sử dụng chất thải nhựa, nâng cao nhận thức của người dân, đồng thời tạo mối liên kết và thúc đẩy các chủ thể trong chuỗi giá trị cùng hành động vì mục tiêu giảm thiểu chất thải nhựa trong nuôi tôm.

Ý tưởng cho dự án bắt nguồn từ đâu?

Ý tưởng cho dự án bắt nguồn từ thực trạng nuôi tôm nước lợ hiện nay. Sự phát triển nhanh chóng, tự phát và không theo kế hoạch của các mô hình nuôi tôm siêu thâm canh mang lại lợi ích lớn về đầu ra nhưng quản lý môi trường ao nuôi kéo theo nhiều hệ lụy khó lường liên quan đến rác thải nhựa. Bởi các mô hình nuôi tôm siêu thâm canh sử dụng chủ yếu là nguyên liệu nhựa trong tất cả các giai đoạn nuôi. Hiện nay, rác thải nhựa được xử lý khá cẩn thận, chỉ có 5% thải ra môi trường, nhưng cách xử lý, thu gom và tái chế chất thải đó chưa được tổ chức và chưa hợp lý.

Để giải quyết vấn đề này, ICAFIS trình bày ý tưởng thành lập Nhóm hợp tác công tư (PPP) giảm thiểu chất thải nhựa trong ngành tôm tại cuộc họp tham vấn do DFISH/BỘ NN&PTNT tổ chức về Đề án bảo vệ môi trường ngành thủy sản (2021-2030). Tại cuộc họp, IUCN đã giới thiệu các cơ chế huy động doanh nghiệp bao gồm VB4E để huy động sự tham gia của doanh nghiệp vào bảo vệ môi trường và uơm tạo những ý tưởng mới kết nối giữa các doanh nghiệp và các vấn đề môi trường. Từ đó, IUCN, ICAFIS và DFISH đã có một số cuộc thảo luận tiếp theo để phát triển ý tưởng này.

Có tổ chức nào khác đang làm việc trong vấn đề mà dự án định hướng?

Có một số nghiên cứu về nuôi tôm của WWF, VIFEP, WORLDBANK, UNDP, IDH, v.v...

Mục tiêu dự án, hoạt động chính, kết quả chính và đầu ra/sản phẩm đầu ra sẽ là gì?

- Mục tiêu chung

Mục đích của nhóm PPP là phối hợp và hợp tác xây dựng chuỗi giảm thiểu chất thải nhựa trong thủy sản.

- Mục tiêu cụ thể

Vietnam Business for Environment – VB4E

- + Đẩy mạnh liên kết chuỗi trong thu gom, tái chế, sản xuất các sản phẩm nhựa sử dụng trong nuôi tôm. Thông qua chuỗi, 50% lượng rác thải nhựa được thu gom và tái chế đúng cách.
- + Đẩy mạnh chuỗi liên kết, cam kết giảm thiểu rác thải nhựa trong canh tác thông qua việc sử dụng các sản phẩm thay thế hoặc sản phẩm từ chuỗi tái chế. Thông qua chuỗi liên kết 30% chất thải nhựa được đưa vào tái sử dụng.
- + Đẩy mạnh đổi mới và ứng dụng công nghệ mới trong sản phẩm tái chế và sản phẩm thay thế nhựa trong nuôi tôm.
- + Xây dựng quy tắc thực hành có trách nhiệm giảm thiểu chất thải nhựa trong chuỗi cung ứng tôm.

• Các hoạt động chính

Hoạt động thu gom nguyên liệu nhựa từ nuôi tôm

- + Tổ chức thu gom toàn bộ nguyên liệu phế liệu nhựa sử dụng trong nuôi tôm
- + Chất thải sẽ được phân loại tại nguồn (tại trang trại) theo 02 nhóm:
 - Nhóm nhựa tái chế, sẽ được tập hợp tại điểm tập kết của Hiệp hội (theo tỉnh) và phân loại lại theo mục đích tái chế: i) Tái sử dụng cho các mục đích thân thiện với môi trường khác (tùy thuộc vào việc sử dụng và mục đích sử dụng); ii) Tái sản xuất (trực tiếp) sử dụng chất thải của giai đoạn này để đưa vào sản xuất các sản phẩm áp dụng trong các giai đoạn hoặc lĩnh vực khác; hoặc iii) Làm hạt nhựa tái chế - sản phẩm nhựa không sử dụng trong 2 hoạt động trên sẽ được cắt nhỏ và bán cho các công ty sản xuất viên nhựa tái chế
 - Các nhóm nhựa khác, ít có khả năng được tái chế, sẽ được thu thập bởi công ty môi trường tại địa phương (kí hợp đồng) và thu thập tại một địa điểm tập trung để xử lý.

Các hoạt động tái chế, tái sử dụng – luân chuyển

Nhóm nhựa có thể tái chế, sau khi được phân loại và thu thập, sẽ được xử lý như sau:

- + Tái sử dụng cho các mục đích thân thiện với môi trường khác (tùy thuộc vào việc sử dụng và mục đích sử dụng)
- + Tái sản xuất (trực tiếp) - sử dụng các chất thải của giai đoạn này để đưa vào sản xuất sản phẩm ứng dụng các công đoạn, lĩnh vực khác.
- + Làm hạt nhựa tái chế - sản phẩm nhựa không sử dụng trong 2 hoạt động trên sẽ được cắt nhỏ và bán cho các công ty sản xuất hạt nhựa tái chế.

Cải thiện hình ảnh của ngành tôm gắn với giảm chất thải nhựa.

- + Xây dựng các ấn phẩm truyền thông để chia sẻ câu chuyện với người tiêu dùng ở các nước nhập khẩu, tại các diễn đàn, mạng lưới về giảm thiểu rác thải nhựa trên thế giới...
- + Đẩy mạnh đưa các tiêu chí thực hành giảm thiểu rác thải nhựa vào một trong những tiêu chí để đạt được giá trị gia tăng về tiêu chuẩn sản xuất bền vững (VietGAP, ASC, BAP, GlobalGap...) hoặc tiêu chí thực hành của người mua.

Vietnam Business for Environment – VB4E

- + Đẩy mạnh đưa tiêu chí thực hành giảm thiểu chất thải nhựa vào một trong những tiêu chí lựa chọn tốt của khuyến nghị người tiêu dùng (nhãn xanh, thủy sản lựa chọn tốt/lựa chọn tốt nhất).
- + Tổ chức các sự kiện tôn vinh các đơn vị, chuỗi sản phẩm có thực tiễn tốt về giảm thiểu rác thải nhựa (Các đơn vị tiêu biểu trong ngành thủy sản, Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp - Giải thưởng CSR, Forbes...).

Bao nhiêu người sẽ được hưởng lợi từ dự án?

Khoảng 10.000 người dự kiến sẽ được hưởng lợi từ dự án này.

Làm thế nào để bạn xác định nếu dự án là một thành công?

Sự thành công của dự án có thể được đánh giá bằng cách:

- Lợi ích và hiệu quả của dự án đã được thực hiện so với kế hoạch ban đầu:

- Lượng rác thải nhựa được thu gom và tái chế – 50%;
- Lượng rác thải nhựa dùng để quay vòng qua chuỗi liên kết – 30%;
- Số lượng sáng kiến và ứng dụng công nghệ mới trong sản phẩm tái chế, sản phẩm thay thế nhựa trong nuôi tôm;
- Quy tắc thực hành có trách nhiệm để giảm chất thải nhựa trong chuỗi cung ứng.

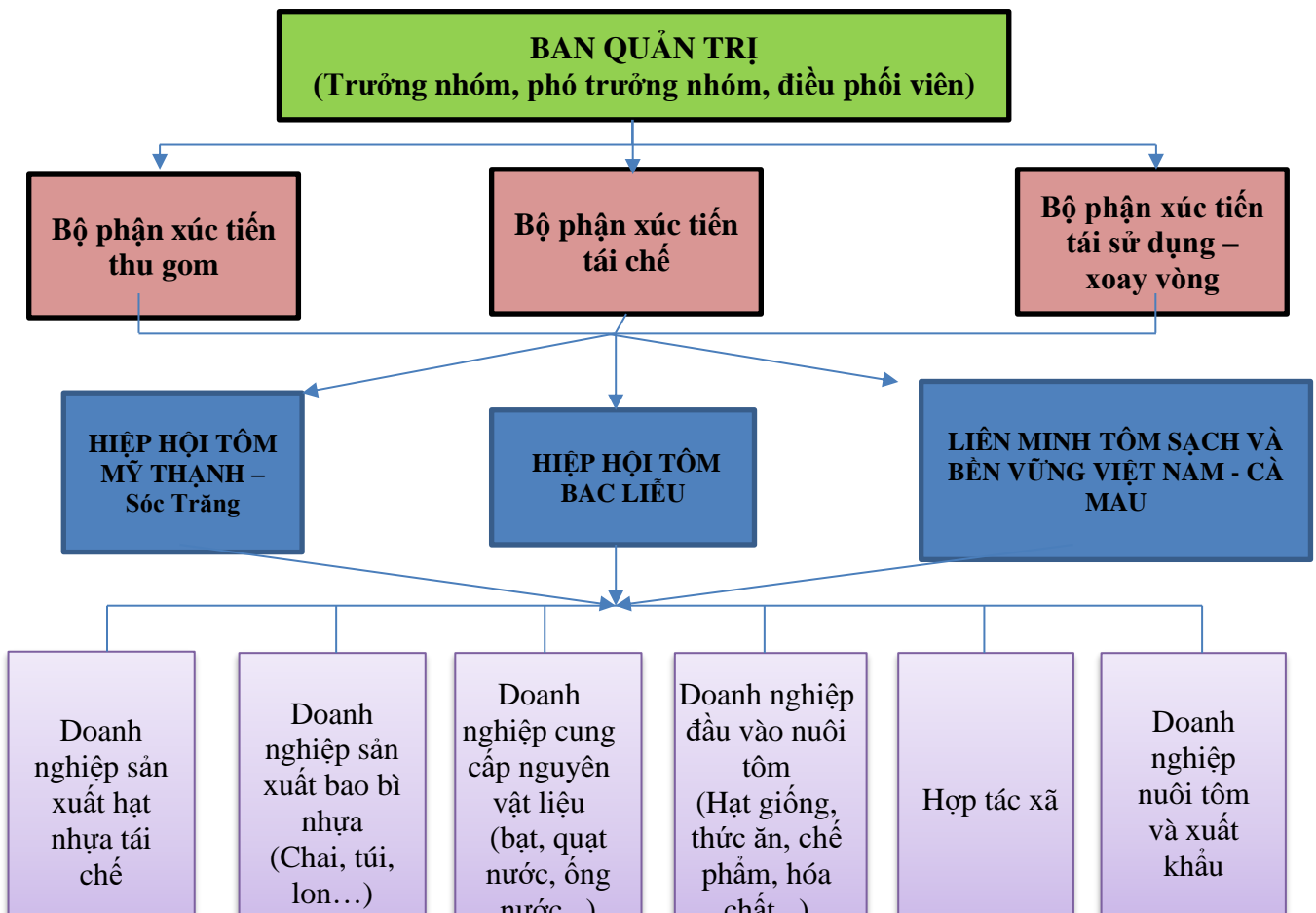
- Thời gian/tiền độ để hoàn thành đầu ra cho dự án: TBC

Các lĩnh vực chính của VB4E

Dự án sẽ liên quan đến lĩnh vực nào trong 8 lĩnh vực trọng tâm VB4E?

Quản lý chất thải nhựa, Bảo tồn biển và ven biển

Cấu trúc quản lý





Vietnam Business for Environment – VB4E

Tổng ngân sách dự kiến: khoảng 100.000 USD – 200.000 USD (hoặc linh hoạt dựa trên các hoạt động được đề xuất)

Đồng tài trợ: đóng góp bằng hiện vật và bằng tiền mặt từ các hợp tác xã, hiệp hội tôm, IUCN, ICAFIS, DFISH, v.v.

Vui lòng liên hệ với điều phối viên tại VB4EAlliance@gmail.com để biết thêm thông tin nếu bạn quan tâm đến ý tưởng dự án.